

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN

TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM

Giáo viên: Lê Thị Nguyệt

Đỗ Thị Thu Hà

Nguyễn Thị Huyền Trang

Lớp: 3C2

Năm học: 2025-2026

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG GIÁO DỤC NĂM HỌC

[illegible]

1	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 1: - HH: Gà gáy; Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang Chân: Đứng khụy gối/ Bụng: Đứng cúi về phía trước/ Bật: Bật tại chỗ	ND CT		x	x								1
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 2: - HH: Thổi nơ/ Tay: Đưa từng tay một lên cao hạ xuống / Bụng: Cúi về trước, ngả người ra sau Chân: Ngồi xổm đứng lên Bật: Bật tách chụm chân tại chỗ	TL HD		x	x								1

		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 3: HH: Gà gáy / Tay: hai cánh tay đánh chéo nhau về phía trướcvà ra sau/ Bụng: Đứng cúi về phía trước / Chân: Đưa từng chân một vòng góc ra phía trước/ Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên	TL HD		x			x							1	
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 4: HH: Gà gáy / Tay: hai cánh tay đánh chéo nhau về phía trướcvà ra sau/ Bụng: Đứng cúi về phía trước / Chân: Đưa từng chân một vòng góc ra phía trước/ Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên	TL HD		x			x							1	

		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 5: HH: Máy bay kêu ù ù../ Tay: Đưa tay ra trước sang ngang hạ xuống/ Bụng: Nghiêng người sang 2 bên/ Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối/ Bật: bật tách - chụm chân tại chỗ	TL HD		x				x							1	
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 6: - HH: Thổi nơ; Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang /Bụng: Đứng quay sang 2 bên/ Chân:Đưa từng chân lên cao hạ xuống/ Bật: Bật tiến về phía trước	TL HD		x					x						1	

		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số7: HH: Hít vào thở ra/ Tay: Đưa từng tay một lên cao hạ xuống / Bụng: Cúi về phía trước Chân: Ngồi xổm đứng lên Bật: Bật tách chụm chân tại chỗ	TL HD		x						x					1	
		KQ MĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. Bài tập số 8: HH: Gà gáy/Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước, dang ngang /Chân: Đứng khụy gối/ Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên/ Bật: Bật lên trước, lùi lại, sang bên	TL HD		x							x				1	

[illegible]

	* Vận động: đi, chạy			#	#	10	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kiễng gót liên tục 3m	KQ MĐ	Đi kiễng gót liên tục 3m	ND CT		x		x								1	
3	Kiểm soát được vận động đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh khoảng 3-4 lần	KQ MĐ	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	ND CT		x		x								1	
4	Kiểm soát được vận động đi liên tục trong đường có 3-4 điểm zíc zắc không chệch ra ngoài	ND CT	Đi thay đổi hướng theo 3-4 điểm zíc zắc	ND CT		x						x				1	
5	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp 3m x 0,2m	KQ MĐ	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m	ND CT		x	x									1	
6	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp 3m x 0,2m và bật xa	KQ MĐ	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, bật xa	TL HD		x									x	1	
7	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong	KQ MĐ	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát	ND CT		x			x							1	

[illegible]

14	Trườn chui qua dây cách sàn 40cm mà không bị chạm	KQ MĐ	Trườn chui qua dây cao cách sàn 40cm	TL HD		x								x		1	
15	Đi được theo đường zíc zắc và trườn về phía trước	ND CT	Đi theo đường zíc zắc trườn về phía trước	TL H D	x	x								x		1	
16	Bò theo đường zíc zắc (rộng 50cm, có 3-4 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2,5m) không chệch ra ngoài	ND CT	Bò theo đường zíc zắc (rộng 50cm, có 3-4 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2,5m)	TL HD		x			x							1	
17	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm) không chạm cổng	ND CT	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm)	ND CT		x				x						1	
18	Giữ được thăng bằng khi bước lên, xuống bậc cao 30cm	TLH D	Bước lên, xuống bậc cao 30cm	TL HD		x						x				1	
19	Trẻ thể hiện khéo trong thực hiện bài tập	ND CT	Trườn về phía trước	ND CT		x								x		1	
	Vận động tung ném bắt			#	#	11	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
20	Tung bắt bóng với cô 3 lần liên không rơi bóng với khoảng cách 2,5 m	KQ MĐ	Tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m	ND CT		x			x							1	

21	Tung bóng lên cao- để bóng rơi xuống đất- trẻ nhặt bóng	KQ MĐ	Tung bóng lên cao bằng 2 tay	TL HD		x								x			1	
22	Tự đập và bắt bóng nảy được 3 lần liên tiếp (đường kính bóng 18cm)	KQ MĐ	Đập bắt bóng (đường kính bóng 18cm)	ND CT		x								x			1	
23	Ném được trứng đích thẳng đứng (xa 80cm - 1m, cao 80cm - 90cm)	TLH Đ	Ném trứng đích thẳng đứng (xa 80cm - 1m, cao 80cm - 90cm)	TL HD		x					x						1	
24	Ném được trứng đích ngang ở khoảng cách xa 1,5m bằng 1 tay	KQ MĐ	Ném trứng đích ngang ở khoảng cách xa 1,5m bằng 1 tay	ND CT		x					x						1	
25	Ném xa bằng 1 tay về phía trước theo khả năng	TLH Đ	Ném xa bằng 1 tay	TL HD		x					x						1	
26	hể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp: Ném xa 1 tay chạy 15m.	ĐP	Ném xa bằng 1 tay , chạy 15m	ĐP		x								x			1	
27	Ném xa bằng 2 tay về phía trước theo khả năng	TLH Đ	Ném xa bằng 2 tay	TL HD		x								x			1	

28	Biết phối hợp chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang nhịp nhàng	ND CT	Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang	TL HD		x								x			1	
29	Biết phối hợp chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc nhịp nhàng	ND CT	Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	ND CT		x		x									1	
30	Lăn được bóng dích dắc qua 3-5 điểm	ĐP	Lăn được bóng dích dắc qua 3-5 điểm	ĐP		x					x						1	
	* Vận động: Bật nhảy			#		5	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
31	Bật nhảy tại chỗ 3-5 lần liên tiếp đúng kỹ thuật	TLH D	Bật nhảy tại chỗ	ND CT		x					x						1	
32	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật vào vòng	KQ MB	Bật vào vòng	ND CT	x	x			x								1	
33	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật tiến về phía trước	KQ MB	Bật tiến về phía trước	ND CT		x	x										1	
34	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 25 cm	KQ MB	Bật xa 25 cm	ND CT		x			x								1	
35	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp: Bật	ĐP	Bật xa 25 cm, chuyển bóng	ĐP		x								x			1	

	xa chuyển bóng																	
	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt			#		6	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
36	Thực hiện được vận động xoay tròn cổ tay	KQ MĐ	Xoay tròn cổ tay	ND CT		x			x								1	
						x								x			1	
37	Thực hiện được vận động gấp, đan ngón tay vào nhau	KQ MĐ	Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau	ND CT										x			1	
						x		x									1	
															x		1	
38	Vẽ được hình tròn theo mẫu	KQ MĐ	Vẽ hình tròn theo mẫu	KQ M Đ					x								1	
39	Bước đầu làm quen với việc sử dụng kéo cắt thẳng được một đoạn 10cm	KQ MĐ	Cắt thẳng một đoạn 10cm	KQ M Đ						x							1	
									x								1	
40	Xếp chồng được 8-10 khối không đồ	KQ MĐ	Xếp chồng các hình khối khác nhau	KQ M Đ							x						1	
									x								1	
41	Biết tự cài, cởi cúc to	KQ MĐ	Cài, cởi cúc to	ND CT		x				x							1	
42	Bước đầu biết sử dụng bút tô vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	ND CT	Tập sử dụng bút tô vẽ nguệch ngoạc	ND CT			x										1	
												x					1	

43	Xé - dán giấy dài khoảng 10cm	ND CT	Xé - dán giấy	ND CT							x						1	
													x				1	
44	<i>Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường: kéo, bút dạ/sáp màu, hồ dán,...</i>	ĐP	<i>Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm</i>	<i>ĐP</i>	x				x								1	
				<i>ĐP</i>	x					x						1		
		ĐP											x				1	
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			#	#	6	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe			#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
45	Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc, sẵn có tại địa phương	TLH D	Nhận biết tên gọi một số thực phẩm quen thuộc	TL HD						x							1	
											x						1	
											x						1	
																x	1	
46	Phân biệt được màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm thông thường, sẵn có tại địa phương	TLH D	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số thực phẩm quen thuộc	TL HD						x							1	
																x	1	
47	Biết được tên một số món ăn quen thuộc hàng ngày, sẵn có tại địa phương	ND CT	Tên gọi một số món ăn quen thuộc	TL HD										x			1	

[illegible]

	lớn																	
54	Biết thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	ND CT	Diễn đạt nhu cầu cá nhân	ND CT			x										1	
										x							1	
							x										1	
								x									1	
55	Nhận diện đúng đồ dùng cá nhân	ĐP	Ký hiệu cá nhân	ĐP	x	x	x										1	
56	Biết tự xúc ăn và sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	KQ MĐ	Cách sử dụng bát, thìa, cốc	KQ M Đ			x										1	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe				#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
57	Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở	KQ MĐ	Mời cô, mời bạn khi ăn	KQ M Đ		x	x										1	
								x									1	
		KQ MĐ	Không đùa nghịch làm đổ vỡi thức ăn	ĐP			x										1	
										x							1	
					x								x				1	
		KQ MĐ	Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	ĐP	x		x										1	
					x					x							1	
58	Biết chọn thực phẩm ngon có lợi cho sức khỏe	TLH D	Chọn thực phẩm ngon có lợi cho sức khỏe	TL HD				x									1	
59	Làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.	TLH D	Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản	TL HD						x							1	

[illegible]

65	Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở	KQ MĐ	Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ...)	ND CT		x		x								1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không theo người lạ,...)									x				1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không theo người lạ,...)						x							1	
			Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (không theo người lạ,...)				x									1	
66	<i>Biết và thực hiện được một số quy tắc an toàn đơn giản</i>	ĐP	<i>Một số quy tắc an toàn đơn giản (quy tắc đi lên xuống cầu thang, ...)</i>	ĐP	x		x									1	
					x					x						1	

[illegible]

70	Biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	ND CT	Tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	ND CT		x							x				1	
71	Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông	ATG T	<i>Quy định đảm bảo an toàn, thực hiện kỹ năng an toàn khi đi bộ</i>	AT GT	x								x				1	
			<i>Quy định đảm bảo an toàn, thực hiện kỹ năng an toàn khi ngồi trên phương tiện giao thông</i>		x	x							x				1	
			<i>Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông</i>		x								x				1	
72	Nhận biết tín hiệu đèn giao thông, biển báo giao thông thông dụng, gần gũi	ATG T	<i>Nhận biết, phân biệt tín hiệu đèn giao thông, biển báo giao thông thông dụng, gần gũi</i>	AT GT	x	x							x				1	

73	Nhận biết hành vi đúng sai khi tham gia giao thông	ATG T	Nhận biết, phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông	AT GT	x								x				1	
74	Bước đầu biết một số nguy hiểm/ hậu quả khi không tuân thủ quy định về ATGT	ATG T	Gây thương tích, chấn thương trên cơ thể	AT GT	x								x				1	
	3. Động vật và thực vật			#	#	3	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
75	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc	ND CT	Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc	ND CT		x					x						1	
						x						x					1	
76	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật	ND CT	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật	ND CT		x								x			1	
77	Biết được mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống. Cách chăm sóc bảo vệ chúng	ND CT	Mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	ND CT							x						1	
											x						1	

78	Biết được mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống. Cách chăm sóc bảo vệ chúng	ND CT	Mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	ND CT										x			1	
	4. Một số hiện tượng tự nhiên			#	#	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
	* Thời tiết, mùa:			#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
79	Biết một số hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ	ND CT	Hiện tượng nắng mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sức khỏe, sinh hoạt của trẻ	ND CT		x									x		1	
	* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng			#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
80	Biết một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	ND CT	Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	ND CT											x		1	
	*Nước			#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
81	Biết một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây	ND CT	Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày	ND CT		x									x		1	
			Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày							x							1	
			Ích lợi của nước với đời sống con							x							1	

			người, con vật, cây											x			1	
	* Không khí, ánh sáng			#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
82	Có một số hiểu biết về nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày	ND CT	Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày	ND CT						x							1	
	* Đất, đá, cát, sỏi			#	#	0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
83	Biết một vài đặc điểm, tính chất của đất,đá, cát, sỏi	ND CT	Đặc điểm chung, tính chất nổi bật của đất, đá, cát, sỏi	ND CT											x		1	
	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			#	#	22	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm			#	#	12	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
84	Quan tâm đến số lượng và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 5 và đếm theo khả năng	KQ MĐ	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng	ND CT		x				x							1	
			Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng			x			x						1			
			Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng			x				x					1			

			Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn			x					x					1	
			Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn			x						x				1	
87	Biết gộp, tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5	KQ MĐ	Gộp ,tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3	KQ M Đ		x			x							1	
		KQ MĐ	Gộp, tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4	KQ M Đ		x			x							1	

		KQ MĐ	Gộp, tách và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5	KQ M Đ		x								x			1	
	2. Xếp tương ứng				#	#	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
88	Có khả năng xếp tương ứng 1 - 1	ND CT	Xếp tương ứng 1 - 1	ND CT		x	x										1	
89	Có khả năng ghép đôi	ND CT	Ghép đôi	ND CT		x						x					1	
	3. Sắp xếp theo quy tắc				#	#	1	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
90	Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng (AB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại	KQ MĐ	Xếp xen kẽ (AB)	ND CT		x		x									1	
	4. So sánh , đo lường				#	#	3	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
91	<i>Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn / nhỏ hơn</i>	KQ MĐ	<i>So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn / nhỏ hơn</i>	ĐP	x	x									x		1	
92	Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn / ngắn hơn	KQ MĐ	So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn / ngắn hơn	ND CT		x									x		1	

93	Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn / thấp hơn; bằng nhau	KQ MĐ	So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn / thấp hơn; bằng nhau	ND CT		x											x	1	
	5. Hình dạng			#	#	2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
94	Nhận biết và gọi tên được các hình: hình vuông, hình tròn, và nhận dạng các hình đó trong thực tế	KQ MĐ	So sánh sự giống và khác hình tròn và hình vuông	ND CT		x	x											1	
95	Nhận biết và gọi tên được các hình: hình tam giác, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế	KQ MĐ	So sánh sự giống và khác hình tam giác và chữ nhật	ND CT		x							x					1	
96	Có khả năng sử dụng các hình hình học để lắp ghép	ND CT	Sử dụng các hình hình học để lắp ghép	ND CT			x											1	
								x										1	
									x									1	
										x								1	
											x							1	
													x					1	
														x				1	

102	Nói được tên các bạn, đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện	KQ MĐ	Tên trường lớp, các bạn, đồ dùng đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường	ND CT			x										1	
2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương					#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
103	Kể tên và nói được sản phẩm, ích lợi của nghề nông, nghề xây dựng, chú bộ đội..khi được hỏi, xem tranh	KQ MĐ	Tên gọi sản phẩm, ích lợi của các nghề trong xã hội	ND CT					x								1	
3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh					#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
104	Kể được tên một số lễ hội: ngày hội đến trường của bé, Tết nguyên đán....qua trò chuyện, tranh ảnh	ND CT	Tên một số lễ hội của trường: Ngày hội đến trường của bé, tết trung thu	ND CT			x										1	
			Tên một số lễ hội của trường:: Ngày hội của cô; chúng em là chiến sỹ tí hon						x								1	
		ND CT	Tên một số lễ hội của trường: Tết nguyên đán	ND CT								x					1	

110	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	ND CT	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ điểm trường mầm non	ND CT		x	x									1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề bản thân			x		x								1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề gia đình			x				x						1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề ngành nghề			x				x						1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề PTGT			x						x				1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi			x						x				1	

			theo chủ đề mùa xuân											
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề TGTV		x					x			1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề TGDV		x						x		1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề HTTN		x							x	1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi theo chủ đề QH - BH		x								x	1
111	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	ND CT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi theo chủ đề trường mầm non	ND CT		x								1

			xuân													
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi thể giới thực vật							x					1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi theo chủ đề TGDV								x				1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi theo chủ đề HTTN									x			1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi Theo chủ đề QH - BH										x		1	
112	Nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	ĐP	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	ĐP	x		x								1	
		ĐP		ĐP	x						x				1	

[illegible]

		những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề bản thân											
		Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề gia đình	x			x						1	
		Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề ngành nghề	x		x							1	
		Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề PTGT	x					x				1	

		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề mùa xuân		x					x				1	
		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) thực vật		x					x				1	
		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ, ca dao của địa phương) theo chủ đề TGDV		x						x			1	
		Độc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi (trong đó có những bài thơ,		x							x		1	

[illegible]

122	Biết nói đủ nghe, không nói lí nhí	KQ MĐ	Nói đủ nghe, không nói lí nhí	ND CT												x		1	
123	Biết đặt và trả lời các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"	KQ MĐ	Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"	KQ M Đ						x								1	
									x								1		
C. Làm quen với việc đọc - viết					#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
124	Biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	KQ MĐ	Tiếp xúc với chữ, sách, truyện	ND CT							x							1	
												x				1			
125	Biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh	KQ MĐ	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	ND CT						x								1	
												x				1			
126	Biết cầm sách đúng chiều và mở sách, xem tranh và "đọc" truyện.	ND CT	Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và "đọc" truyện.	ND CT					x									1	
									x								1		
127	Biết giữ gìn sách	ND CT	Giữ gìn sách	ND CT										x				1	
128	Có khả năng nhận biết một số kí hiệu thông thường, gần gũi	ND CT	Làm quen với một số kí hiệu thông thường ở trường lớp	ND CT				x										1	
			Làm quen với một số kí hiệu							x						1			

[illegible]

														x			1	
134	Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao	KQ MĐ	Trải nghiệm thực tế: xếp dọn đồ dùng đồ chơi, chia giấy vẽ	TL HD			x										1	
			<i>Xếp dọn đồ dùng đồ chơi</i>		x		x										1	
			<i>Xếp dọn đồ dùng đồ chơi</i>		x			x									1	
			<i>Đi tắt/găng tay</i>	ĐP	x					x							1	
			<i>Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao</i>		x								x				1	
					x										x		1	
	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh			#		10	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
135	Biết thể hiện tình cảm yêu thương quý mến các bạn trong lớp	KQ MĐ	Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, hành động với các bạn trong lớp	ND CT	x	x											1	
							x										1	
136	Biết nhận ra một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	KQ MĐ	Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận)	ND CT		x											1	
							x										1	
								x									1	
									x								1	
										x							1	

[illegible]

	Bác Hồ		xem tranh ảnh về Bác Hồ															
141	<i>Biết được một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước</i>	ĐP	<i>Quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước</i>	ND CT								x					1	
											x						1	
																x	1	
	B. Phát triển kỹ năng xã hội			#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#			
142	Thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi xếp cát đồ chơi, không tranh giành đồ chơi	KQ MĐ	Một số quy định ở lớp	ND CT			x										1	
143	Thực hiện được một số quy định ở gia đình: Sau khi chơi xếp cát đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ	KQ MĐ	Thực hiện được một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	ND CT						x							1	
144	Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở	KQ MĐ	Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	ND CT			x										1	
								x									1	
									x								1	
										x							1	
											x						1	
												x					1	
													x				1	
															x			1

145	Biết chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói	KQ MĐ	Chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói	KQ MĐ			x									x	1	
							x										1	
146	Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	KQ MĐ	Chờ đến lượt	KQ MĐ					x								1	
								x									1	
													x				1	
													x				1	
														x			1	
147	Có khả năng nhận biết hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	ND CT	Nhận biết hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	ND CT			x			x							1	
										x							1	
										x							1	
												x					1	
										x							1	
													x				1	
														x			1	
148	Biết yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột	ND CT	Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột	ND CT		x				x							1	
	2. Quan tâm đến môi trường			#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
149	Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây	KQ MĐ	quan sát bảo vệ và chăm sóc cây cối gần gũi	ND CT			x										1	
				ND CT				x									1	
				ND CT					x								1	
				ND						x							1	

[illegible]

153	Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay) và nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	KQ MĐ	Nghe âm thanh gọi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CĐ TMN	ND CT				x									1		
			Nghe âm thanh gọi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CĐ BT	ND CT					x									1	
			Nghe âm thanh gọi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CĐ BT	ND CT						x									1

		nghệ thuật theo CD NN													
		Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và gần nhìn về đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD GD	ND CT					x						1	
		Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và gần nhìn về đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD TV	ND CT					x						1	
		Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và gần nhìn về đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên	ND CT						x					1	

	nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD MX														
	Nghe âm thanh; các bài hát, bản nhạc gần gũi theo CD GT	ND CT							x					1	
	Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo CD TGDV	ND CT								x				1	
	Nghe âm thanh gợi cảm; các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật theo chủ đề HTTN	ND CT									x			1	

		chuyện về gia đình													
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về Thực vật	ND CT						x					1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về Tết - MX	ND CT						x					1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về TG giao thông	ND CT							x				1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về TGDV	ND CT								x			1	
		Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện về HTTN	ND CT									x		1	

157	Biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc chủ đề	KQ MĐ	hát theo chủ đề trường mầm non														
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề bản thân	ND CT		x		x								1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề nghề nghiệp	ND CT		x		x								1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề gia đình	ND CT		x			x							1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề TGTV	ND CT		x				x						1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề mùa xuân	ND CT		x					x					1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề PTGT	ND CT		x						x				1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề động vật	ND CT		x							x			1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề HTTN	ND CT		x								x		1	

			Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát theo chủ đề QH - BH	ND CT		x										x	1	
158	Có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	KQ MĐ	Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề GD TMN	ND CT		x	x										1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề BT	ND CT		x		x									1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề GD nghề nghiệp	ND CT		x			x								1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề gia đình	ND CT		x				x							1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề TGTV	ND CT		x					x						1	

			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề MX	ND CT		x					x				1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề PTGT	ND CT		x					x				1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề ĐV	ND CT		x						x			1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề HTTN	ND CT		x							x		1	
			Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc chủ đề QH-BH	ND CT		x								x	1	
159	Có khả năng vận động múa minh hoạ theo nhịp bài hát, bản nhạc	KQ MĐ	Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề gia đình	ND CT		x		x							1	

			Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề bản thân	ND CT		x				x						1	
		KQ MĐ	Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề TGDV	ND CT		x						x				1	
			Vận động múa minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề HTTN	ND CT		x							x			1	
160	Có khả năng sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp bài hát, bản nhạc	KQ MĐ	Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp để vận động minh hoạ bài hát, bản nhạc chủ đề TMN	ND CT		x	x									1	
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp chủ đề NN	ND CT		x			x							1	
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp chủ đề TGTV	ND CT		x				x						1	
			Sử dụng các dụng cụ gỗ đệm theo phách, nhịp chủ đề GĐ	ND CT		x				x						1	

[illegible]

	để tạo thành bức tranh đơn giản		thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản chủ đề			x		x									1			
						x											1			
								x									1			
									x								1			
										x							1			
											x						1			
												x					1			
													x				1			
														x			1			
															x		1			
163	Biết cắt,xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	KQ MĐ	cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề BT	ND CT					x									1		
			cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề NN																1	
			cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề TGTV				x												1	
			cắt,Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản chủ đề tết- MX				x												1	

			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề NN			x				x							1	
			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề GD			x				x							1	
			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề TGTV			x					x						1	
			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề MX			x						x					1	
			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề PTGT			x							x				1	
			Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm chủ đề ĐV			x								x			1	
165	Biết xếp những sản phẩm có cấu	KQ MĐ	Xếp những sản phẩm có cấu	ND CT							x						1	

	trúc đơn giản	KQ MĐ	trúc đơn giản	ND CT										x			1	
166	<i>Biết và gọi tên màu sắc cơ bản (màu nước)</i>	<i>ĐP</i>	<i>Màu sắc cơ bản của màu nước</i>	ND CT			x										1	
								x									1	
									x								1	
										x							1	
											x						1	
												x					1	
													x				1	
						x								x			1	
															x		1	
																x	1	
167	Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình	KQ MĐ	Nhận xét sản phẩm tạo hình	ND CT												x	1	
	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)			#		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
168	Có khả năng vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQ MĐ	Vận động theo ý thích khi hát / nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	ND CT							x						1	
		KQ MĐ		ND CT										x			1	
169	Có khả năng tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	KQ MĐ	Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	ND CT			x										1	
								x									1	
									x								1	
										x							1	
											x						1	

										x					1	
											x				1	
												x			1	
													x		1	
														x	1	
170	Có khả năng đặt tên cho sản phẩm tạo hình	KQ MĐ	Đặt tên cho sản phẩm của mình	ND CT			x								1	
												x			1	
						x									1	
CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ						182	52	55	58	54	55	34	40	59	42	34
Trong đó: Lĩnh vực thể chất						53	17	19	16	13	14	5	6	14	7	5
Lĩnh vực nhận thức						34	6	7	8	7	7	4	9	7	7	5
Lĩnh vực ngôn ngữ						20	6	5	12	11	11	5	5	12	6	6
Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội						11	11	10	8	10	8	7	7	9	9	6
Lĩnh vực thẩm mỹ						64	12	14	14	13	15	13	13	17	13	12

II. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM

TT	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	TRƯỜNG MẦM NON	1	Rèn nề nếp kỹ năng	1	Từ 08/09 - 12/09/2025	Lê Thị Nguyệt	
		2	Lớp học thân thiện của bé	1	Từ 15/09 - 19/09/2025	Đỗ Thị Thu Hà	
		3	Bé và các bạn	1	Từ 22/09 - 26/09/2025	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		4	Tết trung thu rước đèn đi chơi	1	Từ 29/09 - 3/10/2025	Lê Thị Nguyệt	
2	BẢN THÂN	1	Bé bảo vệ bản thân	1	Từ 6/10 - 10/10/2025	Đỗ Thị Thu Hà	
		2	Dinh dưỡng cần cho bé	1	Từ 13/10 - 17/10/2025	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		3	Tôi là ai	1	Từ 20/10 - 24/10/2025	Lê Thị Nguyệt	
		4	Tôi lớn lên như thế nào	1	Từ 27/10 - 31/10/2025	Đỗ Thị Thu Hà	
3	NGHỀ NGHIỆP	1	Sữa và các sản phẩm của sữa	1	Từ 3/11 - 7/11/2025	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		2	Ước mơ của bé	1	Từ 10/11 – 14/11/2025	Lê Thị Nguyệt	
		3	Ngày hội của cô	1	Từ 17/11 - 21/11/2025	Đỗ Thị Thu Hà	

		4	Bố mẹ làm nghề gì	1	Từ 24/11 - 28/11/2025	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		5	Bé tập làm chủ bộ đội	1	Từ 1/12 - 5/12/2025	Lê Thị Nguyệt	
4	GIA ĐÌNH	1	Người thân trong gia đình	1	Từ 08/12 - 12/12/2025	Đỗ Thị Thu Hà	
		2	Ngôi nhà thân yêu của bé	1	Từ 15/12 - 19/12/2025	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		3	Đồ dùng của gia đình	1	Từ 22/12 - 26/12/2025	Lê Thị Nguyệt	
		4	Nhu cầu sở thích của gia đình	1	Từ 29/12 - 2/1/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
5	THẾ GIỚI THỰC VẬT	1	Những bông hoa đẹp	1	Từ 05/01 - 9/01/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		2	Bé yêu cây xanh	1	Từ 12/01 - 16/01/2026	Lê Thị Nguyệt	
		3	Các loại quả bé yêu	1	Từ 19/01 - 23/01/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
		4	Loại rau bé thích	1	Từ 26/01 - 30/01/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	
6	TẾT- MÙA XUÂN	1	Tưng bừng đón tết	1	Từ 02/02 - 6/02/2026	Lê Thị Nguyệt	
		2	Mùa xuân của bé	1	Từ 09/02 - 13/02/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
7	PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG	1	Bé tham gia giao thông	1	Từ 23/2 - 27/02/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		2	Trên đường có những xe nào	1	Từ 02/03 - 6/03/2026	Lê Thị Nguyệt	
		3	Phương tiện giao thông đường thủy	1	Từ 09/03- 13/03/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
8	THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT	1	Những con vật trong vườn bách thú	1	Từ 16/03 - 20/03/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		2	Nhà bé nuôi con gì	1	Từ 23/03 - 27/03/2026	Lê Thị Nguyệt	

		3	Những con vật sống dưới nước	1	Từ 30/03 - 3/04/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
		4	Bé chăm sóc và bảo vệ con vật	1	Từ 6/04 - 10/04/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		5	Chim và những người bạn	1	Từ 13/04 - 17/04/2026	Lê Thị Nguyệt	
9	NƯỚC - HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN	1	Mùa hè của bé	1	Từ 20/04 - 24/04/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
		2	Hiện tượng tự nhiên	1	Từ 27/04 - 1/05/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	
		3	Nước xung quanh bé	1	Từ 4/05 - 08/05/2026	Lê Thị Nguyệt	
10	QUÊ HƯƠNG- BÁC HỒ	1	Hải Phòng quê em	1	Từ 11/05 - 15/05/2026	Đỗ Thị Thu Hà	
		2	Bác Hồ với các cháu thiếu nhi	1	Từ 18/05 - 22/05/2026	Nguyễn Thị Huyền Trang	

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG HỌC

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC KNXH
			Khám phá	Toán	Thơ, truyện	Tạo hình	Âm nhạc	
TRƯỜNG MẦM NON	Rèn kỹ năng nề nếp	-Rèn nề nếp Làm quen cô và các bạn trong lớp - Rèn kỹ năng rửa tay - Rèn kỹ năng rửa mặt - Rèn ký hiệu cá nhân						Rèn kỹ năng chào hỏi cho trẻ
	Lớp học thân thiện của bé	Đi trong đường hẹp 3mx0,2m		Xếp tương ứng 1-1	Truyện : “ Gà tơ đi học”		Dạy hát: “ Ngày vui của bé”	Bạn của chúng mình

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển					
		Thần thái	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ	
							TC
	Bé và các bạn	Bật tiến về phía trước		Nhận biết hình tròn và hình vuông	Truyện : “Đôi bạn tốt”	Vẽ đồ chơi tặng bạn	Dạy vỗ theo nhịp bài “ cả tuần đều ngoan”
	Tết trung thu rước đèn đi chơi	Bò theo hướng thẳng trong đường hẹp	Bé vui đón tết trung thu		Thơ: “Rước đèn tháng 8”	Nặn bánh trung thu	Dạy hát:“ Rước đèn dưới trăng“
	Tổng số	7	1	2	3	2	3
BẢN THÂN	Bé bảo vệ bản thân	Đi kiềng gót liên tục 3m	An toàn cho bé	Nhận biết tay phải- tay trái của bản thân	Thơ: “Cái lưỡi”		Dạy hát: “Cái mũi”
	Dinh dưỡng cần cho bé	Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng dọc		Nhận biết phía trên - phía dưới - phía trước - phía sau của bản thân	Truyện: “Cậu bé mũi dài”	Những chiếc kính mắt	Dạy vận động múa: “Tay thơm tay ngoan”

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thức ăn	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
	Tôi là ai	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh			Thơ: “Bé ơi”	Nặn vòng tay tặng bạn	Dạy hát: “Đôi mắt xinh”	Cảm xúc của bé
	Tôi lớn lên như thế nào	Đi trong đường hẹp3mx0,2m bò chui qua cổng		Xếp xen kẽ	Truyện : “ Cậu bé mũi dài”	Vẽ quả cam	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “ Mời bạn ăn”	
	Tổng số	4	1	3	4	3	4	1
NGHỀ NGHIỆP	Sữa và các phẩm từ sữa	Bật xa 25cm		Đếm trong phạm vi 2	Truyện: Bác sĩ chim gõ kiến”	Làm đồ chơi từ vỏ hộp sữa	Dạy hát;” Cháu yêu cô chú thợ dệt”	
	Ước mơ của bé	Bật vào vòng	Ước mơ của bé		Thơ: “Chiếc cầu mới”	Rô- bốt trợ giúp bác sỹ	Dạy vận động vỗ đệm bài” Em tập lái ô tô”	
	Ngày hội của cô	Tung bóng với cô ở khoảng cách		So sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 2	Truyện: Hai anh em	Buru thiếp tặng cô	Dạy hát “ Cô giáo”	

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển					
		Thủ thuật	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ	
		2,5m					TC
	Bố mẹ làm nghề gì	Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, bật xa		Đếm trong phạm vi 3	Thơ: “ Làm nghề như bố”	Cái ca xinh	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài: “Cháu yêu cô chú công nhân”
	Bé tập làm chú bộ đội	Bò theo đường zíc zắc (rộng 50cm, có 3-4 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 2,5m)			Thơ: “ Chú bộ đội của em”	Vẽ hoa tặng chú bộ đội	Dạy hát: “Chú bộ đội” Bé yêu chú bộ đội
	Tổng số	5	1	3	5	5	5
GIA ĐÌNH	Người thân trong gia đình	Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng			Thơ: “ Lấy tăm cho bà”	Xé dán hoa tặng mẹ	Dạy hát bài “ Cả nhà thương

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thẩm mỹ	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
							nhau”	
	Ngôi nhà thân yêu của bé	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Ngôi nhà của bé		Truyện “ cô bé quàng khăn đỏ”	Vẽ ngôi nhà của bé	Dạy hát” hoa bé ngoan”	
	Đồ dùng của gia đình	Bò chui qua cổng (cao 40cm, rộng 40cm)	Đồ dùng gia đình	So sánh đối tượng trong phạm vi 3	Thơ: “ Thỏ thẻ”		Dạy vận động bài” Múa cho mẹ xem”	
	Nhu cầu sở thích của gia đình	Dạy trẻ cài cởi cúc		Tách gộp và đếm hai nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 3	Truyện: “ Thỏ con không vâng lời	Cái bát xinh	Dạy hát: “Nhà của tôi”	
	Tổng số	4	2	2	4	3	4	1
THỂ GIỚI	Những bông hoa đẹp	Ném trứng đích nằm ngang ở	Các loại hoa	Đếm trong phạm vi 4	Truyện : “ Sự tích hoa mào gà”		Dạy hát: “ Màu hoa”	

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thủ thuật	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
THỰC VẬT		khoảng cách xa 1,5m bằng 1 bàn tay						
	Bé yêu cây xanh	Ném trứng đích thẳng đứng xa 80 cm-1m,cao 80-90cm bằng 1 tay	Bé yêu cây xanh		Thơ: “ Cây dây leo	Cây xanh quanh bé	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: “ Em yêu cây xanh”	
	Các loại quả bé yêu	Bật nhảy tại chỗ		So sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 4	Truyện : “Cây khế”	Nặn củ cà rốt	Dạy hát: “Quả”	
	Loại rau bé thích	Ném xa bằng 1 tay	Bé tìm hiểu các loại rau	Tách gộp và đếm 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4	Thơ: “ Bắp cải xanh”	Vẽ chùm nho		
	Tổng số	4	3	3	4	3	3	0
TẾT-MÙA	Tưng bừng đón tết	Bước lên xuống bậc cao 30cm	Bé với tết cổ truyền		Truyện : “ Sự tích bánh chưng bánh	Nặn bánh chưng	Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu	

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thủ thuật	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
XUÂN					dày		chậm bài: “Sắp đến tết rồi”	
	Mùa xuân của bé	Lăn bóng dích dắc qua 3-5 điểm		Ghép đôi	Thơ: “ Cây đào”	Xé dán hoa mùa xuân	Dạy hát: “ Mùa xuân đến”	
	Tổng số	2	1	1	2	2	2	0
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG	Bé tham gia giao thông	Chuyền bắt bóng sang 2 bên theo hàng ngang			Truyện: “Xe lu và xe ca”	Chiếc ô tô nhỏ	Day vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm: “ Em đi qua ngã tư đường phố”	Bé đội mũ bảo hiểm
	Trên đường có những xe nào	Đi thay đổi hướng theo 3-4 điểm zic zắc	Bé tìm hiểu 1 sơ PTGT đường bộ	Nhận biết hình tam giác và chữ nhật	Thơ: “ Đèn giao thông”	Nặn đèn giao thông		
	Phương tiện giao thông đường thủy	Chạy thay đổi hướng theo 3-4 điểm zic zắc	Bé tìm hiểu 1 sơ PTGT đường thủy		Thơ: “ Đi chơi phố”	Xé dán thuyền trên biển	Dạy hát: “ Đèn xanh đèn đỏ”	
	Tổng số	3	2	1	3	3	2	1

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thủ thuật	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT	Những con vật trong vườn bách thú	Ném xa 1 tay, chạy 15m	Một số con vật sống trong vườn bách thú	Đếm trong phạm vi 5	Truyện : “ Bác gấu đen và 2 chú thỏ”		Dạy hát : “ Chú thỏ con”	
	Nhà bé nuôi con gì	Tung bóng lên cao bằng 2 tay	Một số con vật sống trong gia đình		Thơ: “Đàn gà con”	Vẽ con gà con	Dạy hát: “ Đàn gà con”	
	Những con vật sống dưới nước	Bật xa 25cm, chuyển bóng qua đầu	Một số con vật sống dưới nước		Thơ: “ Rong và cá”	In hình con cá	Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm bài: “Cá vàng bơi”	
	Bé chăm sóc và bảo vệ con vật	Ném xa bằng 2 tay		So sánh nhóm đối tượng trong phạm vi 5	Truyện: “Chú vịt xám”		Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm bài: “Vì sao con mèo rửa mặt”	Bé chăm sóc vật nuôi
	Chim và những người bạn	Đập bắt bóng (Đường kính bóng 18cm)		Tách gộp và đếm 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5	Thơ: “Chim chích bông”	Tổ chim nhỏ	Dạy vận động múa minh họa” Con chim non”	

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thẩm mỹ	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
		Tổng số	5	3	3	5	4	5
NƯỚC- HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN	Mùa hè của bé	Đi theo đường zíc zắc trườn về phía trước	Mùa hè của bé	So sánh chiều dài 2 đối tượng	Thơ: “ Ông mặt trời”		Dạy hát: “ Mùa hè đến”	
	Hiện tượng tự nhiên	Trườn về phía trước	Các hiện tượng tự nhiên của mùa hè		Thơ : “ Trăng sáng”	Xé dán ông mặt trời	Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài: “Cho tôi đi làm mưa với”	
	Nước xung quanh bé	Trườn chui dưới dây cao cách sàn 40cm		So sánh độ lớn của 2 đối tượng	Truyện: “ Giọt nước tí xíu”	Chong chóng cầu vồng	Dạy vận động minh họa bài: “Trời nắng, trời mưa”	
	Tổng số	3	2	2	3	2	3	0
	QUÊ HƯƠNG- BÁC HỒ	Hải Phòng quê em	Gấp dây chun trong nước	Bé tìm hiểu thành phố Hải Phòng		Thơ: “ Bến cảng Hải Phòng”	Vẽ lá cờ	Dạy hát: “ Em mơ gặp Bác Hồ”
Bác Hồ với các cháu thiếu nhi		Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m		So sánh chiều cao 2	Truyện: “ Niềm vui bất ngờ”	Trang trí bưu thiếp		Bác hồ Kính yêu

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển						
		Thủ pháp	Nhận thức		Ngôn ngữ	Thẩm mỹ		TC
			bật xa	đối tượng				
	Tổng số	2	1	1	2	2	1	1
Cộng tổng số HDH cả năm		39	17	21	35	29	32	8

NGƯỜI SOẠN

KHỎI TRƯỞNG

THAY MẶT NHÀ TRƯỜNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Nguyệt

Nguyễn Thị Thơm

Phạm Thị Bắc

Đỗ Thị Thu Hà Nguyễn Thị Huyền Trang

